

**Bản án số:147/2022/HSST**

**Ngày: 17/8/2022**

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh*
- *Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Minh và ông Vương Đình Quang*
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Kim Yến*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Tuấn - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 17/8/2022, tại trụ sở TAND quận N, thành phố H, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 144/2022/TLST-HS ngày 15/7/2022 đối với bị cáo:

Lò Văn C, sinh năm 1998; Giới tính: Nam

Nơi ĐKNKTT: Bản Tin Tộc, xã Mường Pồn, huyện Đ, tỉnh Đ.

Dân tộc: Khơ Mú; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Họ tên bố: Không xác định; Họ tên mẹ: Lò Thị S

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 23/3/2022, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 1; Số giam: 1808B2/22 - Có mặt

Bào chữa cho bị cáo C có bà Nguyễn Thị N – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội – Có mặt

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Bị cáo bị VKSND quận N, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau: Lò Văn C làm nghề thợ sắt tự do, là người đã từng sử dụng ma túy loại Heroine. Khoảng ngày 17/3/2022, C được bạn cùng quê là Quảng Văn Ch giới thiệu một người đàn ông tên H (không xác định được) làm cai thầu xây dựng đang muốn tìm thợ, sau đó C nhận được điện thoại của H rủ C ra Hà Nội làm thợ sắt thép, nhưng C chưa đồng ý, C không hỏi tên của H mà chỉ lưu tên số điện thoại 0971826200 của H là “Sắt Thép”.

Khoảng 15 giờ ngày 22/3/2022, C đi từ Thái Bình đến Hà Nội gặp Ch và bạn cùng quê khác là Quàng Văn S để tìm việc làm. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, C cùng Ch, S và Lò Văn T đi uống nước gần cổng công trường xây dựng Cung Thiếu Nhi đối diện Cổng làng Đ, tại đây Ch nói chuyện với cả nhóm là ông chủ sắt tên là “H” muốn tìm chỗ mua Heroine, nếu ai giúp sẽ được cho 1.000.000đ, nhưng C và S đều không nói gì. Sau đó H đi xe máy đến đón Ch và T đi, còn đi đâu thì không ai biết, C và S không biết H. Do không thấy Ch và T quay lại nên C và S đi lang thang.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, C và S đi ra khu vực đường Mỹ Đình để ăn đêm thì H sử dụng số điện thoại 0971826200 gọi điện đến số điện thoại 0358385513 của S để tìm gặp, lúc này C đang mượn điện của S để sử dụng nên C nghe máy và nói chuyện với H. Khoảng 5 phút sau, H đi đến trước số nhà 142 đường Mỹ Đình, phường M, quận N, Hà Nội gọi điện thoại lại cho C bảo “em một mình ra đây anh nhờ chút việc”. C đứng dậy và bảo S “cứ ngồi đây chờ” rồi đi ra cách đó khoảng 5 đến 7m gặp H. Khi C đứng cạnh H thì H đưa cho C một hộp thuốc láo “Hạt Đổ” và nói “em cầm hộ anh cái gói này, tý có 2 thằng em anh ra lấy”; C dùng tay phải nhận lấy và hỏi “cái gì đấy anh?” thì H trả lời “com anh mua cho anh em của anh, em bỏ vào túi cất đi, tý có thằng em của anh ra lấy”, C nhận biết rõ là ma túy Heroine nhưng nản sinh suy nghĩ nếu giúp được H sẽ được H cho tiền công nên cất giấu Heroine vào túi quần phía sau bên phải rồi hỏi lại H “em biết hai thằng em của anh là ai mà em đưa” thì H nói “em cứ đứng đây, tý anh bảo hai thằng nó ra tận nơi lấy”, C đồng ý. Sau đó H điều khiển xe máy bỏ đi, đúng lúc này C bị tổ công tác Công an phường M kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng gồm: 01 vỏ hộp thuốc láo bằng giấy nhãn hiệu “Hạt Đổ” bên trong có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại Nokia và 01 điện thoại Iphone 5.

Tại bản kết luận giám định số 19487 ngày 30/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy để trong vỏ hộp giấy thuốc láo hiệu hạt đổ là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,337gam.

Tại bản cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 13/7/2022 của VKSND quận N, thành phố H đã truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng; Tại phần tranh luận, đại diện VKS đọc bản luận tội đối với bị cáo. Nội dung bản luận tội đã phân tích nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người đúng tội đúng pháp luật. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 13/7/2022 của VKSND quận N đã truy tố bị cáo. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố và lời luận tội của đại diện VKS đối với bị cáo tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của vị đại diện VKS. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bà Nguyễn Thị N bào chữa cho bị cáo C: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện VKS về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo C. Về mức hình phạt đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất mà đại diện VKS đề nghị đối với bị cáo và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, bởi các căn cứ sau: Bị cáo là người dân tộc ít người, trình độ học vấn thấp (07/12), xuất thân trong hoàn cảnh gia đình đặc biệt, không xác định được bố bị cáo, mẹ già yếu đau bệnh thường xuyên, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Nhân thân bị cáo lần đầu phạm tội, sau khi phạm tội thì thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội nhưng chưa thu lợi được gì.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của bà N, bị cáo không bổ sung gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, HĐXX nhận định: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ và lời khai trước đây của bị cáo có tại hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 22/3/2022, tại khu vực đường M, phường M, quận N, thành phố H, Lò Văn C đang có hành vi vận chuyển trái phép 0,337 gam Heroin để hưởng tiền công 1.000.000đ thì bị Công an phường M bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 BLHS.

Xét cáo trạng truy tố và lời trình bày luận tội của đại diện VKS tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Là nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Trực tiếp hủy hoại sức khỏe đối với người sử dụng, gây mất trật tự trị an, làm băng hoại đạo đức, phong tục tập quán tốt đẹp của nhân dân trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm.

Về nhân thân của bị cáo: Tính đến ngày phạm tội, bị có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội nhưng phạm tội nghiêm trọng.

Xét cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc ít người. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX áp dụng đề giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo lần đầu phạm tội, chưa thu lợi bất chính nên miễn hình phạt bổ sung: “Phạt tiền” cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Liên quan trong vụ án này có các đối tượng: Quảng Văn Ch và Lò Văn T: Ch và T đều bị tổ công tác Công an phường M, quận N, thành phố H bắt quả tang có liên quan đến hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” vào hồi 20 giờ ngày 22/3/2022 tại khu vực Cổng làng Đ, phường M, quận N, thành phố H và hiện đang được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N điều tra làm rõ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 132 ngày 25/3/2022 nên trong vụ án này Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Ch và T.

Đối với Quảng Văn S là người có biết việc Ch hỏi mọi người về chỗ mua ma túy cho H và là người đi cùng C khi bị bắt: Tuy nhiên S không tham gia, không biết cụ thể việc H nhờ Ch mua hộ ma túy và không biết H, Ch và T đi mua ma túy. Ngoài ra khi S đi ăn cùng với C khi C bị bắt thì lúc này C đang mượn và sử dụng điện thoại của S; S thấy C nghe điện thoại nhưng không biết C đang nói chuyện với ai, sau đó C bảo S ngồi đợi còn C một mình đi đâu, gặp ai thì S không biết. S khẳng định bản thân không biết C có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xem xét xử lý đối với S.

Đối với đối tượng H là người nhờ C chuyển hộ ma túy cho hai em của H (như C khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Xác minh số điện thoại 0971826200, xác định chủ đăng ký thuê bao là chị Trần Thị H (Sinh năm: 1996; HKTT: thôn Nguyệt Hạ, xã Yên Tân, huyện Y, tỉnh N). Chị H khẳng định không đăng ký, không sử dụng số điện thoại nêu trên; khẳng định không quen biết với Lò Văn C, Quảng Văn S và cam đoan không liên quan đến ma túy.

Đối với chiếc điện thoại Nokia thu giữ của C: Quá trình điều tra xác định là tài sản của Quảng Văn S, cho C mượn, S không biết C sử dụng điện thoại để trao đổi với H và vận chuyển trái phép chất ma túy. Do đó ngày 06/6/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 85 trao trả chiếc điện thoại trên cho Quảng Văn S nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106, 136, 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử phạt:** Lò Văn C 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2022

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

(Đặc điểm vật chứng đúng như biên bản giao nhận vật chứng số 123 ngày 13/7/2022 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự quận N).

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND thành phố Hà Nội
- VKSND cùng cấp
- Thi hành án, Công an quận
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn văn Vinh**